

Bản án số: 330/2024/HS-ST
Ngày 18-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kiều Thị Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tô Văn Nhung - Giáo viên (hưu trí);
- Ông Nguyễn Văn Hoàn - Phó Chủ tịch Hội nạn nhân chất độc da cam thành phố Dĩ An.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hồng Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2024 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 339/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 344/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Tạ Phi L (tên gọi khác: B), sinh ngày 24 tháng 01 năm 2007 tại tỉnh Kiên Giang; thường trú: Tổ B, khu phố V, thị trấn V, huyện V, tỉnh Kiên Giang; nơi ở hiện tại: Tổ B, khu phố V, thị trấn V, huyện V, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Công H, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1980; bị cáo có 02 chị, em ruột, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2019; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/8/2024 cho đến nay; **có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt;**

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1980; Địa chỉ: Tổ B, khu phố V, thị trấn V, huyện V, tỉnh Kiên Giang là mẹ của bị cáo; **có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt;**

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Thanh A, Luật sư thực hiện Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B; **có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt;**

- Bị hại: Nguyễn Viết T, sinh năm 2002; thường trú: Thôn T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định; nơi ở hiện tại: F Hồ T, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương; **có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.**

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Tấn T1, sinh năm 2008; địa chỉ: Số A, đường P, khu phố A, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; **có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.**

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Tấn T1 - người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Mai Kim Q, sinh năm 1987; địa chỉ: Số A, đường P, khu phố A, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; **có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt;**

2. Nguyễn Trương Hoàng T2, sinh năm 2002; thường trú: Khu phố D, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định; nơi ở hiện tại: 1 N, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; **vắng mặt.**

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:* Nguyễn Văn B1; **vắng mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tạ Phi L và Nguyễn Tấn T1 là bạn bè, khoảng 20 giờ 00 phút ngày 10/6/2024 cả hai cùng đến tiệm Internet “T-Rex 5”, đường A, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương để chơi game. Đến khoảng 07 giờ ngày 11/6/2024, bị cáo L nhặt được một chìa khoá xe mô tô trong nhà vệ sinh của tiệm Internet. Lúc này, L nảy sinh ý định trộm cắp xe mang đi bán để lấy tiền tiêu xài và rủ T1 tham gia thì T1 đồng ý. Sau khi ra bãi xe của tiệm Internet tìm loại xe mô tô có ổ khoá giống với chìa khoá nhặt được, T1 phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu vàng - đen, biển số 77L1-633.68 và tra chìa khoá để mở khoá xe nhưng không được. Sau đó, bị cáo L nói T1 cảnh giới để L mở khoá xe và đẩy xe ra ngoài.

Sau khi lấy được xe mô tô trên, L chở T1 đến tiệm sửa xe “N” tại địa chỉ: Số I, đường B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Tại đây, L thoả thuận với Nguyễn Ngọc N (sinh năm 1990; thường trú: Xã M, huyện P, tỉnh Bình Định – là chủ tiệm sửa xe) để bán xe mô tô trên với giá 3.000.000 đồng. Anh N hỏi xe mô tô là của ai thì L nói xe mình, N trả giá 2.000.000 đồng thì L và T1 không đồng ý. Sau đó, L chở T1 về nhà trọ số B, Quốc lộ A, tổ D, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Khi vừa đến nhà trọ thì có 01 nam thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến hỏi mua xe mô tô trên với giá 2.500.000 đồng, lúc này L đồng ý nhưng T1 không đồng ý bán nên T1 điều khiển xe mô tô về nhà và đi công việc.

Đến ngày 12/6/2024, bị hại Nguyễn Viết T đến Công an phường A trình bày sự việc bị mất xe mô tô biển số 77L1-633.68 tại tiệm Internet “T-Rex 5” tại địa chỉ mà L và T1 đến chơi game. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an phường tiến hành điều tra, xác minh. Đến khoảng 10 giờ ngày 13/6/2024, nhận thức được hành vi vi phạm nên đối tượng T1 đã ra Công an phường A để đầu thú và giao nộp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu vàng - đen biển số 77L1-633.68, số khung: 1C30AY017083, số máy: 31C3017094. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, bị cáo L đến Công an phường A đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra xác định, bị cáo L và đối tượng T1 có nơi cư trú rõ ràng và hiện đang sống cùng gia đình. Đồng thời, khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo L 17 tuổi 4 tháng 19 ngày và đối tượng T1 15 tuổi 11 tháng 14 ngày nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã cho gia đình bảo lãnh.

* Vật chứng thu giữ gồm: Xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, số loại Jupiter màu vàng - đen, biển số 77L1-633.68, số khung: 1C30AY017083, số máy: 31C3017094; 01 thẻ nhớ màu xanh, đen nhãn hiệu Hoco, bên trong có chứa đoạn camera ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ việc trộm cắp tài sản ngày 11/6/2024.

* Căn cứ bản Kết luận định giá số: 112/KLĐG-HĐĐGTS ngày 28/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng Hình sự, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu vàng - đen, biển số 77L1-633.68, số khung: 1C30AY017083, số máy: 31C3017094 có giá trị 6.500.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản số: 112/KLĐG-HĐĐGTS ngày 28/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng Hình sự.

Tại cáo trạng số: 341/CT - VKS - DA ngày 16 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Tạ Phi L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Tạ Phi L mức phạt 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Jupiter màu vàng – đen, biển số 77L1-633.68, số khung: 1C30AY017083, số máy: 31C3017094 của anh Nguyễn Trương Hoàng T2, anh T2 cho bị hại Thiên mượn. Anh T2 đã nhận lại tài sản nên không đặt ra xem xét;

- Đối với 01 thẻ nhớ màu xanh, đen nhãn hiệu Hoco, bên trong có chứa đoạn camera ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ việc trộm cắp tài sản ngày 11/6/2024, đề nghị lưu hồ sơ.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Trương Hoàng T2 đã nhận lại tài sản; anh T2 và bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không đặt ra xem xét trách nhiệm dân sự.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với cáo trạng truy tố, luận tội của kiểm sát viên đối với bị cáo, tuy nhiên các bị cáo chưa đủ 18 tuổi, chưa nhận thức đầy đủ về pháp luật nên khi xem xét quyết định hình phạt cần cân nhắc, áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự quy định về đường lối xét xử đối với người chưa thành niên phạm tội đối với bị cáo, xử phạt bị cáo ở mức nhẹ hơn so với mức áp dụng đối với người đã thành niên phạm tội tương tự. Đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra, bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Tạ Phi L, người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Nguyễn Thị Kim C, người bào chữa Trần Thanh A; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Nguyễn Tấn T1, **người đại diện hợp pháp Mai Kim Q**; Bị hại Nguyễn Việt T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Nguyễn Trương Hoàng T2 có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; người làm chứng anh Nguyễn Văn B1 vắng mặt. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290, khoản 2 Điều 291 và khoản 1 Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng Hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; Biên bản tiếp nhận **người** phạm tội ra đầu thú ngày 13/6/2024; Kết luận định giá tài sản số 112/KLĐG-HĐĐGTS ngày 28/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố D, tỉnh Bình Dương và những chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, xác định: vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 11/6/2024, tại tiệm Internet “T-Rex 5”, đường A, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Bị cáo Tạ Phi L lợi dụng sơ hở, thiếu cảnh giác của bị hại đã chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu vàng - đen, biển số 77L1-633.68, trị giá 6.500.000 đồng của bị hại Nguyễn Việt T. Hành vi của bị cáo Tạ Phi L đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 341/CT-VKS-DA ngày 16 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi được trả lại cho chủ sở hữu; đồng thời sau khi phạm tội bị cáo đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú ổn định và đang sinh sống cùng gia đình.

[7] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người trên 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi khả năng nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng chương XII những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để xem xét mức hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36, 100 Bộ luật Hình sự xử phạt cải tạo không giam giữ giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung. Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi trú số 130/2024/HSST-LCĐKNCT ngày 23/10/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

[9] Trong vụ án còn có Nguyễn Tấn T1 đã thống nhất, bàn bạc với bị cáo Tạ Phi L thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu vàng - đen, biển số 77L1-633.68, trị giá 6.500.000 đồng; hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, đối tượng T1 mới 15 tuổi 11 tháng 14 ngày nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 85/QĐ-XPHC ngày 25/9/2024 đối với Nguyễn Tấn T1 là đúng với quy định của pháp luật.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng: Xét 01 thẻ nhớ màu xanh, đen nhãn hiệu Hoco, bên trong có chứa đoạn camera ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ việc trộm cắp tài sản ngày 11/6/2024; là tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án nên lưu hồ sơ theo quy định.

[12] Đối với bài bào chữa của người bào chữa cho bị cáo L phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[13] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố D, tỉnh Bình Dương đưa ra điều luật áp dụng đối với bị cáo; những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng cũng như trách nhiệm dân sự là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Về mức hình phạt đối với bị cáo có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp hơn so với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[14] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tạ Phi L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36, 90, 91, Điều 100 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tạ Phi L 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Tạ Phi L cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện V, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi trú số 130/2024/HSST-LCĐKNCT ngày 23/10/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tạ Phi L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (05);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kiều Thị Uyên